TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN ĐỨC PHỔ	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH QUẢNG NGÃI	*Đức Phổ, ngày 11 tháng 8 năm 2017.*
Số: 71/2017/QĐST-HNGĐ	

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 107/ 2017/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Thanh B – sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Đ 2, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Ngãi

Bị đơn: chị Nguyễn Thị Kiều T – sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn T1, xã T, huyện P, Quảng Ngãi

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thanh B và chị Nguyễn Thị Kiều T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh B và chị Nguyễn Thị Kiều T tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con tên Nguyễn Ngọc Bảo T - sinh ngày 15/02/2014, hiện nay chị T đang nuôi dưỡng, vợ chồng thống nhất giao cho chị T nuôi dưỡng, anh B không cấp dưỡng.

Anh Nguyễn Thanh B người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có.

Về án phí: Anh Nguyễn Thanh B tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số AA/2014/0003796 ngày 24 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ; anh B được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Huỳnh Ngọc Kháng